TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HL** **TỈNH QN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 290/2019/QĐST- HNGĐ	*Hl, ngày 04 tháng 9 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 286/2019/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Đinh Thị D**. Sinh năm: 1981

Địa chỉ: Tổ 1, khu Cầu Trắng, phường Đại Yên, thành phố Hl, tỉnh QN

Bị đơn: Anh **Vũ Trọng M.** Sinh năm: 1977

Địa chỉ: Tổ 1, khu Cầu Trắng, phường Đại Yên, thành phố Hl, tỉnh QN.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đinh Thị D và anh Vũ Trọng M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Nguyên đơn chị Đinh Thị D và bị đơn anh Vũ Trọng M thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Nguyên đơn chị Đinh Thị D và Bị đơn anh Vũ Trọng M có 02 con chung là Vũ Trọng Tuấn L, sinh ngày 18/8/2001 và Vũ Thị Thảo P, sinh ngày 19/01/2005. Khi ly hôn chị D là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Vũ Thị Thảo P và anh Vũ Trọng M có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi cháu P 1.500.000 đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng từ tháng 9/2019 đến khi cháu P thành niên (đủ 18 tuổi). Anh M có quyền qua lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục cháu P, không ai được cản trở.

Con chung Vũ Trọng Tuấn L đã thành niên (đủ 18 tuổi), không có khiếm khuyết về thể chất và tinh thần nên không yêu cầu giải quyết.

- *Về tài sản chung:* Nguyên đơn chị Đinh Thị D và Bị đơn anh Vũ Trọng M tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung:* Nguyên đơn chị Đinh Thị D và Bị đơn anh Vũ Trọng M không vay nợ của tổ chức, cá nhân nào nên không yêu cầu giải quyết.

- *Về án phí:* Nguyên đơn chị Đinh Thị D tự nguyện nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn và 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) chị D đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000969 ngày 09/5/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hl, chị D đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh QN;
- VKSND Tp. Hl;
- THADS Tp. Hl;
- UBND phường Đại Yên, Tp. Hl, tỉnh QN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Anh Đ